

PHẦN I. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến

Thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương “về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập Quốc tế”. Để hòa mình vào xu thế toàn cầu hóa, thì công tác bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên có tầm quan trọng trong chiến lược, quyết định chất lượng dạy và học của mỗi nhà trường, bởi lẽ lao động sư phạm là lao động sáng tạo, đòi hỏi người giáo viên phải có kiến thức sâu và toàn diện, luôn bổ sung cái mới nhằm hoàn thiện nghệ thuật sư phạm. Tính đa dạng, phức tạp của hoạt động giảng dạy, giáo dục đòi hỏi người lãnh đạo nhà trường phải thường xuyên chú ý đến công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận và chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên. Một nhà trường mà giáo viên thường xuyên được bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ thì chất lượng giáo dục mới được nâng cao và theo kịp xu hướng giáo dục của thời đại. Là cán bộ quản lý của nhà trường tôi xác định: Công tác bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên là mắt xích chủ yếu và quan trọng nhất trong hệ thống công tác quản lý. Công tác này được cải tiến và đẩy mạnh sẽ có tác dụng quyết định tạo lên sự chuyển biến cao về chất lượng dạy học và giáo dục của nhà trường.

Vấn đề đặt ra là làm thế nào để giữ vững và phát huy những thành tích đã đạt được trong thời gian qua, làm thế nào để nâng cao tay nghề cho đội ngũ giáo viên, làm sao để mỗi giáo viên thấy được vị trí của mình trong xã hội, bản thân họ còn non yếu ở vấn đề gì. Từ đó tích cực bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để có chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng và phấn đấu thực hiện tốt phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” từng bước đáp ứng được yêu cầu đổi mới của sự nghiệp giáo dục trong toàn xã hội. Với suy nghĩ đó tôi chọn đề tài “*Một số biện pháp quản lý, chỉ đạo nhằm nâng cao chất lượng giáo dục trong trường Tiểu học*”.

2. Mục tiêu của đề tài

Căn cứ vào cơ sở lý luận và thực tiễn để đưa ra các biện pháp chỉ đạo công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên ở trường nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và chất lượng giáo dục.

3. Thời gian, đối tượng, phạm vi nghiên cứu

Thời gian nghiên cứu: Từ tháng 9/2023 đến tháng 5/2024

Đối tượng nghiên cứu: Các biện pháp quản lý, chỉ đạo nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và học sinh.

Phạm vi nghiên cứu: Đội ngũ giáo viên trường Tiểu học Vân Hòa- Ba Vì- Hà Nội

PHẦN II. NỘI DUNG

1. THỰC TRẠNG TRƯỚC KHI ÁP DỤNG ĐỀ TÀI

1.1 Thực trạng của nhà trường

Năm học 2023- 2024 nhà trường có 24 lớp với tổng số học sinh 740 em. Trường đã thực hiện 100% học sinh học 2 buổi/ngày. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên gồm 48 đồng chí. Trong đó: Ban Giám hiệu: 03 đồng chí; Giáo viên: 35 đồng chí (Giáo viên chuyên biệt: 08 đồng chí), nhân viên y tế 01 đồng chí, bảo vệ: 04 đồng chí, kế toán: 01 đồng chí, văn thư: 01 đồng chí, nhân viên thiết bị: 01 đồng chí, nhân viên thư viện: 01 đồng chí.

1.2. Bảng số liệu trước khi thực hiện đề tài

Trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên trực tiếp giảng dạy

Tổng số giáo viên	Trên đại học	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp
34	0	29	5	0
Tỷ lệ	0	85,3%	14,7%	0

Kết quả học tập của học sinh trong năm 2022-2023

Năm học	TS HS	TS HS ĐG	Kiến thức kĩ năng				Năng lực				Phẩm chất			
			HTT- HT		CHT		Tốt – Đạt		CCG		Tốt – đạt		CCG	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
2022 - 2023	832	828	813	98,2	15	1,8	813	98,2	15	1,8	813	98,2	15	1,8

Qua bảng thống kê về thực trạng đội ngũ cán bộ, giáo viên nhà trường năm học 2023-2024, số giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn chiếm tỷ lệ 85,3% so với chuẩn giáo viên tiểu học còn chưa đạt. Tỷ lệ học sinh hạn chế về năng lực, phẩm chất còn ở mức cao 1,8%.

Trong thời gian làm công tác quản lý ở trường tôi nhận thấy thực trạng công tác giảng dạy của giáo viên như sau:

Phần lớn đội ngũ giáo viên trong trường tâm huyết với nghề, tích cực học tập, trau dồi chuyên môn nghiệp vụ, là tấm gương cho học sinh noi theo. Tuy nhiên, trong những năm gần đây một bộ phận nhỏ giáo viên chưa thực sự say sưa với nghề; tiếp cận phương pháp dạy mới còn hạn chế, nhận thức chưa đúng, chưa đầy đủ về vị trí, vai trò và nhiệm vụ của công tác bồi dưỡng chuyên môn; chưa thực sự tích cực tham gia hoạt động chuyên môn; trình độ đào tạo chưa đồng đều; chất lượng giảng dạy chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển của xã hội; năng lực sáng tạo, kĩ năng thực hành còn ở mức cầm chừng, chưa gương

mẫu trong vấn đề tự học, tự rèn, tự nghiên cứu để nâng cao tay nghề; việc đổi mới phương pháp dạy học còn chậm, chưa phát huy tính chủ động, sáng tạo, tích cực của học sinh; không để các em suy nghĩ, tự tìm ra kiến thức mới, còn lúng túng trong việc lựa chọn, phối hợp các phương pháp dạy học; lựa chọn hình thức tổ chức chưa phù hợp với môn học, dạng bài... hoặc nếu có chỉ mang tính hình thức chứ hiệu quả chưa cao; bằng lòng với chuyên môn của mình hiện có, chưa tích cực tự giác bồi dưỡng chuyên môn thường xuyên. Nhất là việc tham gia học tập nâng chuẩn hoặc sử dụng trang thiết bị công nghệ thông tin ứng dụng trong giảng dạy.

Các tổ chuyên môn thực hiện sinh hoạt thường xuyên nhưng nội dung cuộc họp còn mang tính hình thức, giáo viên ít trao đổi, đóng góp ý kiến xây dựng nội dung cuộc họp. Việc dự giờ, kiểm tra, đánh giá hoạt động dạy học có tính “dĩ hòa vi quý”, mọi người né tránh việc nhận xét, phê bình những việc làm chưa đúng. Có những giáo viên dự giờ cho đủ số tiết quy định, chưa thực sự tích cực học tập; có giáo viên chỉ đi dự giờ chứ không tham gia nhận xét, góp ý kiến, xếp loại cho đồng nghiệp.

Kế hoạch công tác năm của nhà trường thể hiện khá đầy đủ nội dung các hoạt động song vấn đề bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên chưa được đề cập một cách đúng mức. Kinh nghiệm, nghiệp vụ về tổ chức, hình thức sinh hoạt để bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên chưa nhiều, một số giáo viên chưa nhiệt tình trong hoạt động.

Kết quả các cuộc thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện còn chưa cao, tỷ lệ học sinh giỏi các cấp cũng như tỷ lệ học sinh giỏi qua các kỳ kiểm tra so với yêu cầu thực tế còn hạn chế. Tỷ lệ học sinh hạn chế về năng lực phẩm chất còn ở mức cao.

1.3. Nguyên nhân, thực trạng

Một số giáo viên chưa ý thức hết tầm quan trọng của công tác bồi dưỡng chuyên môn trong hoạt động chung của nhà trường. Tinh thần cộng đồng trách nhiệm giữa các tổ chuyên môn trong trường chưa cao. Vì thế, tôi xác định chất lượng đội ngũ giáo viên là vấn đề quan trọng nhất, nếu không biết vận dụng, phát huy nguồn lực con người, không có kế hoạch đào tạo bồi dưỡng mang tính chiến lược lâu dài thì trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên khó mà nâng lên ngang tầm với việc đổi mới công tác giáo dục hiện nay.

Sau khi tìm hiểu được những nguyên nhân, thực trạng, thấy được ưu điểm, khuyết điểm của công tác chuyên môn cho đội ngũ giáo viên nhà trường. Tôi tìm ra một số biện pháp nhằm khắc phục những nhược điểm của công tác này.

2. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

2.1. Đối với ban giám hiệu nhà trường

2.1.1. Cải tiến cuộc họp

Để nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường, chúng ta cần cải tiến nhiều yếu tố trong đó chất lượng các cuộc họp là một trong những nội dung mà mỗi nhà trường cần quan tâm. Ta nên ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo bằng văn bản những nội dung mà cấp dưới cần thực hiện, gửi trước để cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiên cứu vừa tiết kiệm được thời gian, vừa tạo cơ sở pháp lý nhằm ràng buộc trách nhiệm đối với các thành viên trong hội đồng mà trước hết là các tổ trưởng.

Thời gian các cuộc họp dành nhiều cho việc trao đổi, bàn phương án thực hiện như thế nào cho tối ưu nhất. Đưa ra các tình huống có vấn đề, tạo điều kiện cho giáo viên nhân viên đưa ra ý kiến để giải quyết tình huống. Qua đó nắm bắt được năng lực chuyên môn của giáo viên để có hướng điều chỉnh kịp thời.

Lồng ghép đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu, lãnh đạo nhà trường với cán bộ giáo viên, nhân viên qua các cuộc họp.

2.1.2. Tổ chức tốt phong trào thi đua - khen thưởng và ký kết giao ước thi đua

Bác Hồ kính yêu đã căn dặn và nhắc nhở: “Thi đua là yêu nước, yêu nước phải thi đua và những người thi đua là những người yêu nước nhất.” Đối với ngành giáo dục và đào tạo, tháng 10 năm 1961 Bác Hồ đã dạy: “Thi đua xã hội chủ nghĩa trong ngành giáo dục là thi đua dạy thật tốt, học thật tốt.”

Thi đua khen thưởng vừa là động lực thúc đẩy phát triển, vừa là biện pháp quan trọng để xây dựng con người mới. Ý nghĩa cụ thể của công tác thi đua “hai tốt” ở thời kỳ mới là:

Thi đua là đoàn kết: Xây dựng mối đoàn kết nhất trí cao trong nhà trường. Đoàn kết trong công tác, đoàn kết trong học tập, trong sinh hoạt, đoàn kết giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Thi đua là tăng cường đoàn kết, đoàn kết là đẩy mạnh thi đua.

Thi đua là cải tạo con người: phát động cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường thi đua học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, nghiên cứu khoa học đúc kết kinh nghiệm... biết vượt khó, sửa chữa những thiếu sót, những khuyết điểm của mình.

Thi đua là hội nhập quốc tế: Thi đua dạy thật tốt, học thật tốt để đào tạo các thế hệ con người mới có đủ đức, đủ tài tiếp cận các tinh hoa của thế giới, góp phần xây dựng thế giới hòa bình, giàu mạnh. Đó là tinh thần quốc tế chân chính, tinh thần đoàn kết thế giới trong xu thế hội nhập.

Xác định vị trí, ý nghĩa quan trọng của phong trào thi đua trong nhà trường. Nên hàng năm vào đầu năm học chúng tôi đã tổ chức ký kết giao ước thi đua giữa các cá nhân giáo viên với nhà trường, giữa các tổ khối với nhau và tổ chức triển khai tốt phong trào thi đua trong nhà trường. Đồng thời thi đua thì khen thưởng cũng được quan tâm, đầu tư đúng mức, kết hợp khen thưởng vật chất với tinh thần một cách hài hòa thỏa đáng, danh hiệu thi đua. Mỗi cá nhân, tập thể được khen thưởng chúng tôi lại có bài viết tôn vinh trên trang web, zalo của nhà trường nhằm lan tỏa cho mọi người cùng học tập. Chính vì vậy, đây cũng là động lực cho mỗi giáo viên phấn đấu nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ tay nghề cho mình để thực hiện tốt việc “thi đua dạy tốt”.

2.1.3. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá, xếp loại giáo viên

Trong quản lý nếu như không kiểm tra coi như không có quản lý. Kiểm tra là hoạt động thường xuyên nhằm đánh giá, điều chỉnh, uốn nắn kịp thời những sai phạm, yếu kém, biểu dương, khích lệ kịp thời những nỗ lực của giáo viên. Cũng qua kiểm tra, phát hiện những vấn đề chưa phù hợp trong công tác quản lý chỉ đạo để điều chỉnh kế hoạch và điều chỉnh chính mình.

Mục đích nữa của kiểm tra giáo viên là nhằm đánh giá xếp loại chuyên môn nghiệp vụ của từng giáo viên. Qua đó có kế hoạch bồi dưỡng giáo viên cho phù hợp, đồng thời giúp bản thân giáo viên được đánh giá xác định “đang ở đâu?”, mặt mạnh, mặt yếu của mình là gì? để họ tự điều chỉnh, bổ sung, bồi dưỡng học tập nhằm đáp ứng được yêu cầu của ngành. Theo quy định, giáo viên Tiểu học được đánh giá gồm: Kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công giảng dạy, giáo dục (thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, công tác chủ nhiệm lớp và các hoạt động giáo dục khác; bồi dưỡng và tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ) và kết quả đánh giá tiết dạy.

Trong mỗi năm học 100% giáo viên trường chúng tôi đều được kiểm tra đánh giá ít nhất một lần. Sau khi kiểm tra, đánh giá xếp loại, chúng tôi đặc biệt quan tâm tới nội dung “tư vấn thúc đẩy” để tư vấn cho giáo viên được kiểm tra cần phải phát huy những gì, khắc phục những gì, cũng như học tập bồi dưỡng những nội dung gì?

2.2. Đối với tổ chuyên môn

Ngay từ khối chuyên môn chúng tôi đều xác định đây là nòng cốt chính trong nhà trường nên khi phân công bố trí tổ trưởng, tổ phó thì đồng chí đó phải là giáo viên giỏi, có uy tín trong tổ, từ đó chỉ đạo công việc của tổ, ngoài thực hiện chương trình, qui chế chuyên môn còn giúp đỡ, kèm cặp giáo viên hạn chế về năng lực chuyên môn.

Chia sẻ quyền lực, phân cấp, phân quyền, giao trách nhiệm để tạo cơ hội cho các thành viên trong nhà trường phát huy năng lực chuyên môn nghiệp vụ.

Nâng cao vai trò của tổ trưởng chuyên môn, tổ trưởng chuyên môn cũng thực hiện công tác quản lý tổ với đầy đủ các chức năng của người quản lý, tổ chuyên môn được chủ động sắp xếp lại nội dung dạy học của từng môn học trong chương trình giáo dục hiện hành.

Ví dụ: Có thể chuyển một số nội dung dạy học thành những chủ đề với hoạt động trải nghiệm sáng tạo, phù hợp thay cho việc dạy học đang được thực hiện theo từng bài/tiết trong sách giáo khoa như hiện nay hoặc có thể lựa chọn tài liệu dạy học, tự xây dựng nội dung dạy học phù hợp với thực tế học sinh trong trường và cam kết đảm bảo chuẩn đầu ra của chương trình, đạt được mục tiêu giáo dục.

Kế hoạch của tổ cần tập trung vào những biện pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục học sinh, bồi dưỡng tay nghề cho giáo viên thông qua các buổi chuyên đề, thao giảng do giáo viên tự chọn, căn cứ vào tình hình thực tế của tổ mình. Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Giao chỉ tiêu cụ thể cho các tổ chuyên môn thực hiện mỗi học kì ít nhất 02 chuyên đề về các nội dung đổi mới như: dạy học tích hợp giáo dục đạo đức; giáo dục bảo vệ môi trường; giáo dục quyền và bổn phận của trẻ em; giáo dục địa phương; dạy học bằng phương pháp bàn tay nặn bột; Giáo dục Stem; Dạy học trên thư viện; trao đổi kinh nghiệm tổ chức các hoạt động trải nghiệm; đánh giá học sinh; cách sử dụng các phần mềm;...nhằm nâng cao chất lượng học sinh.

Chú trọng đến việc tổ chức cho cán bộ, giáo viên giao lưu học tập kinh nghiệm với trường kết nghĩa (Tiểu học Nguyễn Tri Phương, quận Ba Đình Hà Nội); các trường trọng điểm về đổi mới phương pháp dạy học trong và ngoài huyện để giao lưu, học hỏi các phương pháp hay, đổi mới.



Trường Vân Hòa giao lưu, học tập chuyên môn cùng trường Nguyễn Tri Phương

2.3. Đối với giáo viên

2.3.1. Rà soát, bố trí đội ngũ giáo viên hợp lý

Đây là một công việc hết sức quan trọng và cần thiết với người cán bộ quản lý. Vì vậy người quản lý phải nắm bắt được điều kiện, hoàn cảnh, năng lực, sở trường của từng giáo viên để có sự phân công, bố trí công việc cho phù hợp giúp họ phát huy hết năng lực sở trường cũng như khắc phục những hạn chế yếu kém của bản thân để đạt được hiệu quả cao hơn. Bên cạnh đó việc bố trí giáo viên phải vừa có tình, vừa có lý. Cái lý là đặt lên trên, đó là yêu cầu nhiệm vụ của nhà trường. Song bên cạnh đó cũng không thể bỏ qua cái tình. Bác Hồ nói: “Nguyên tắc quá nhiều khi hỏng việc”. Cái tình đó là điều kiện, hoàn cảnh gia đình của từng giáo viên. Nếu bố trí công việc của giáo viên thuận với điều kiện hoàn cảnh của họ, cũng như khả năng của từng người, họ sẽ có điều kiện tập trung cho nhiệm vụ chuyên môn và hiệu quả công việc sẽ tốt hơn, phân công giáo viên dạy từng lớp cũng phù hợp với trình độ của họ. Việc tạo điều kiện cho giáo viên như trên không những giúp họ có điều kiện, thời gian để chuyên tâm cho việc trường mà còn tạo tình cảm tốt đẹp giữa quản lý với giáo viên. Từ đó bản thân họ tự thấy trách nhiệm của mình để hoàn thành tốt công việc.

2.3.2. Bồi dưỡng đội ngũ theo chuẩn

Công tác bồi dưỡng và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên là công việc không bao giờ kết thúc. Mục đích của công tác này là nhằm đẩy mạnh sự phát triển về chuyên môn, nghiệp vụ cho tất cả giáo viên trong nhà trường, giúp giáo viên có đủ năng lực tham gia vào công cuộc đổi mới giáo dục. Đây là mục tiêu chính của công tác bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên.

Dựa vào các yêu cầu của chuẩn (Chuẩn nghề nghiệp; chuẩn hiệu trưởng, chuẩn phó hiệu trưởng; chuẩn đánh giá, xếp loại học sinh; tiêu chí đánh giá trường học thân thiện, học sinh tích cực...) và điều kiện thực tế của nhà trường. Xây dựng lộ trình thực hiện đào tạo bồi dưỡng trình độ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên đáp ứng mục tiêu chương trình giáo dục.

Kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn phải là một phần trong kế hoạch chung cần thể hiện rõ trong các hoạt động giáo dục của nhà trường, của các tổ, khối chuyên môn. Mỗi hoạt động bồi dưỡng đều có mục đích, nội dung, phương pháp, phương tiện thực hiện riêng và cuối cùng phải được Ban Giám hiệu đánh giá.

Qua các lớp học đào tạo và bồi dưỡng giúp cho giáo viên từng bước đảm bảo đủ ba yếu tố cơ bản: phẩm chất đạo đức, tư tưởng chính trị, kiến thức và kỹ năng sư phạm. Hội tụ của ba yếu tố trên là: “chuẩn nghề nghiệp giáo viên Tiểu học”, chuẩn này sẽ là chiếc gương soi của từng giáo viên, bức tranh phản ánh chất lượng thực của đội ngũ giáo viên Tiểu học hiện nay và tương lai.

2.3.3. Bồi dưỡng, nâng cao tư tưởng, nhận thức chính trị cho đội ngũ giáo viên

Bồi dưỡng cho giáo viên nhận thức về các chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; luật giáo dục; điều lệ trường Tiểu học; qui chế cơ quan; qui định ở nơi công sở với cán bộ công chức; về vai trò, vị trí của giáo viên; về mục tiêu, nội dung, chương trình sách giáo khoa, đổi mới phương pháp giảng dạy thường xuyên liên tục.

Tham gia học tập và thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, cuộc vận động “Hai không”, cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”. Từ đó từng bước bồi dưỡng cho giáo viên lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, chấp hành đường lối chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước, quy định của ngành, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của giáo viên Tiểu học.

Bồi dưỡng về cách ứng xử thân thiện! Đây là một nội dung quan trọng trong công tác bồi dưỡng giáo viên bởi sự thân thiện, gần gũi với học sinh là điểm xuất phát của mọi sự sáng tạo. Đối với người giáo viên tiểu học lòng yêu nghề, sự say mê nghề và ý thức vượt mọi khó khăn trong học tập và rèn luyện, toàn tâm, toàn ý với sự nghiệp giáo dục là biểu hiện của đạo đức nghề nghiệp nhà giáo. Cụ thể, 100% giáo viên được tham gia tập huấn học tập bồi dưỡng chính trị hệ do phòng GD&ĐT tổ chức và viết bài thu hoạch, có nhận xét đánh giá rút kinh nghiệm và biểu dương những bài đạt kết quả cao.



Toàn trường tham gia học chính trị năm học 2023-2024

Tổ chức sinh hoạt theo chuyên đề với nội dung “Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh” với hình thức sưu tầm và tự sáng tác các bài hát, bài thơ, các tiểu phẩm về tấm gương của Bác...

Phối hợp với công đoàn tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về những ngày lễ lớn của đất nước, tìm hiểu về pháp luật, an toàn giao thông, thi kể chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh...là dịp để giáo viên tìm hiểu, nghiên cứu, học tập, bồi dưỡng thêm về nhận thức, về lý luận cũng như truyền thống dân tộc, quê hương... đồng thời làm giàu vốn kiến thức văn hóa, xã hội, lịch sử, địa lý cho bản thân cũng như góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy đối với giáo viên trong trường.

Tổ chức sinh hoạt ngoại khóa nói chuyện về tấm gương đạo đức của Bác về truyền thống dân tộc, tinh thần yêu nước của nhân dân ta; kể về gương người tốt việc tốt, tấm gương tiêu biểu trong nhà trường từ đó tuyên truyền và nhân rộng.

Tổ chức sinh hoạt học tập nội dung các cuộc vận động “ Xây dựng trường học thân thiện - học sinh tích cực” với 5 nội dung và xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện.



Sinh hoạt ngoại khóa nói chuyện về tấm gương đạo đức của Bác



Trường tiểu học Vân hòa tổ chức ngày hội đọc sách

Sinh hoạt chia sẻ và tự đánh giá giáo viên theo quy định tại Thông tư 20/2018-TT-BGDĐT ngày 22/8/2018. Thông tư ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

Để làm được điều đó, trước hết chúng tôi phải cho giáo viên hiểu được vị trí, vai trò của người giáo viên nói chung và người giáo viên Tiểu học nói riêng ở nhà trường trong thời kì hiện nay. Đồng thời cũng phải cho họ thấy yêu cầu của xã hội, của ngành, các tầng lớp nhân dân, phụ huynh và học sinh đòi hỏi người thầy giáo trong giai đoạn hiện nay phải hội tụ được những phẩm chất, kiến thức, năng lực như thế nào mới đáp ứng được yêu cầu chung của thời đại.

Công cuộc đổi mới chương trình giáo dục Tiểu học đang đặt ra yêu cầu mới về phẩm chất năng lực đòi hỏi giáo viên phải “chuẩn hóa” tức là phải thể hóa các yêu cầu đó thành “chuẩn nghề nghiệp giáo viên Tiểu học”. Nếu một ai đó không đáp ứng được yêu cầu, không đạt được “chuẩn nghề nghiệp giáo viên Tiểu học” thì tự mình sẽ phải đào thải mình. Vì vậy nếu là giáo viên Tiểu học còn có tâm huyết với nghề dạy học, còn yêu nghề, mến trẻ thì họ sẽ biết mình phải làm gì để đạt được “chuẩn nghề nghiệp giáo viên Tiểu học” ở mức cao nhất có thể.

2.3.4. Bồi dưỡng năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên

* Bồi dưỡng năng lực sư phạm cho giáo viên là việc làm rất quan trọng. Vì năng lực sư phạm được thể hiện ở năng lực tổ chức quá trình dạy học và năng lực tổ chức các quá trình giáo dục. Đồng thời còn được thể hiện qua các kỹ năng như: kỹ năng lập kế hoạch dạy học, kỹ năng dạy học trên lớp, kỹ năng tổ chức quản lý giáo dục học sinh, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng thiết kế giáo án, kỹ năng hướng dẫn học sinh tự học, kỹ năng ra đề kiểm tra, kỹ năng đánh giá học sinh, kỹ năng ứng xử, kỹ năng các tình huống trong giảng dạy và giáo dục bằng cách tổ chức sinh hoạt theo các chuyên đề tạo sự gần gũi thoải mái cho giáo viên được giao tiếp, được thực hành chia sẻ học hỏi. Xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán luôn gương mẫu để họ hỗ trợ đồng nghiệp của mình.

* Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy các môn học dưới nhiều hình thức

- Bồi dưỡng ở trường theo đơn vị tổ, khối chuyên môn. Đây là hình thức bồi dưỡng thường xuyên liên tục rất hiệu quả. Giáo viên cùng dạy một lớp (hay cùng một bộ môn) lên lớp dạy các chuyên đề, thảo luận rút kinh nghiệm và thống nhất nội dung, phương pháp giảng dạy của từng môn, từng chương, từng bài hay loại bài cụ thể. Với hình thức này giáo viên học tập lẫn nhau, các giáo viên cốt cán, tổ trưởng, tổ phó chuyên môn của tổ phát huy được vai trò và thể

mạnh của mình để tự hoàn thiện mình hơn. Đồng thời giúp giáo viên trong tổ, khối cùng tiến bộ.

- Tham gia đầy đủ các chuyên đề của huyện, tiểu khu tổ chức nhằm trao đổi kinh nghiệm học tập lẫn nhau giữa các trường bạn.

- Tham gia đủ 100% lớp bồi dưỡng hè do phòng Giáo dục và đào tạo tổ chức. Kiểm tra kết quả đạt được: 100% giáo viên có điểm từ khá trở lên.

Đối với giáo viên tổng phụ trách Đội, giáo viên chủ nhiệm cần bồi dưỡng năng lực tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, năng lực thuyết phục cảm hoá học sinh. Để có những kỹ năng đó, giáo viên cần có những tri thức khoa học về tâm lý giáo dục, ngoài ra giáo viên tiểu học cần nâng cao năng lực hoạt động xã hội để giáo dục rèn luyện nhân cách cho học sinh.



Hoạt động tập thể của học sinh toàn trường

* Năng lực chuyên môn là một trong những nền tảng của năng lực sư phạm. Vì thế, bồi dưỡng năng lực chuyên môn cho đội ngũ giáo viên là rất cần thiết: Nhà trường và cấp trên thường xuyên cung cấp những tài liệu, các thiết bị cần thiết liên quan đến nội dung kiến thức và phương pháp dạy từng bộ môn. Mặt khác, cần phát huy sự sáng tạo của giáo viên trong giảng dạy nhất là đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng dạy học phát huy năng lực, phẩm chất học sinh. Tạo điều kiện để giáo viên đúc rút kinh nghiệm. Bồi dưỡng khả năng nắm bắt mục đích yêu cầu của từng bài dạy, kiểu bài.

Động viên nhóm giáo viên cốt cán có năng lực thường xuyên hỗ trợ giáo viên có tay nghề chưa cao.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, dự giờ, rút kinh nghiệm, xây dựng các chuyên đề và tổ chức thực hiện các chuyên đề phù hợp với tình hình thực tế, đặc thù của trường, lớp mình giảng dạy.



Tổ 4 sinh hoạt chuyên đề với tiết dạy Stem do cô giáo Vũ Phương Trang thực hiện

Bồi dưỡng cho giáo viên cách tổ chức lớp học theo các hoạt động học, sử dụng các kỹ thuật dạy học trong môn, tiết học để phát huy tính tự giác, tích cực, chủ động và tính mạnh dạn tự tin, tinh thần hợp tác và hỗ trợ bạn để cùng nhau tiến bộ.



Tiết học rất sôi nổi của lớp 5A3

2.3.5. Bồi dưỡng năng lực kiến thức bổ trợ

Bồi dưỡng kiến thức cơ bản và nâng cao ở các môn học theo từng chuyên đề và bồi dưỡng năng lực sử dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và dạy học, sử dụng các thiết bị dạy học hiện đại. Giáo viên sử dụng Internet để tham khảo tài liệu, dạy cho học sinh thi giải toán trên Inter net, thi trạng nguyên tiếng Anh trên mạng, sử dụng hiệu quả các phần mềm trong việc tổ chức dạy học, kiểm tra trực tuyến.



*Toàn trường tập huấn mô hình Trường học mở KAV trên nền tảng
Khan Academy*

Cung cấp đầy đủ tài liệu và tổ chức tập huấn, xây dựng chuyên đề và thực hành dạy, dự giờ chia sẻ tiết dạy; giáo viên cần hiểu thế nào là phương pháp bàn tay nặn bột? Tiết dạy Stem sẽ tổ chức như thế nào? Tiết dạy trên thư viện ra sao? Tất cả những câu hỏi trên đều được các tổ thảo gỡ qua từng chuyên đề cụ thể.



Tiết dạy Stem thực hành và trải nghiệm về Hai đường thẳng vuông góc lớp 4A3

Bồi dưỡng kiến thức Tin học

Bồi dưỡng kỹ năng, năng lực ứng dụng CNTT cho đội ngũ nhằm thực hiện thành công chuyển đổi số trong nhà trường

- Phát triển học liệu số phục vụ dạy-học, kiểm tra, đánh giá, tham khảo, nghiên cứu khoa học. Tiếp tục xây dựng kho học liệu số nhà trường dưới hình thức mở dùng chung, liên thông với kho học liệu toàn ngành và liên kết không giới hạn, đáp ứng nhu cầu tự học, học tập suốt đời.

- Tổ CNTT và Chuyển đổi số chủ trì, phối hợp với tổ chuyên môn đẩy mạnh số hóa học liệu, bao gồm: Kế hoạch bài dạy, sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, bài kiểm tra, bảng dữ liệu, các tệp âm thanh, hình ảnh, video, bài giảng điện tử, phần mềm dạy học, thí nghiệm mô phỏng và các học liệu khác.

- Thiết lập tài khoản giáo viên trên hệ thống học liệu thông minh tại <https://hoclieu.vn/>. Tập huấn nghiệp vụ sử dụng tính năng cơ bản như: Khai thác học liệu, Tạo và quản lý lớp học, Giao bài tập lớp học, Quản lý học liệu cá nhân, các chính sách hệ thống.

Từ năm 2024, chỉ đạo 100% giáo viên các lớp 2 đến lớp 5 thực hiện quản lý lớp, triển khai ôn tập, khảo sát, đánh giá trên <https://hoclieu.vn.>

- Hướng dẫn giáo viên tham gia cuộc thi Thiết kế bài giảng điện tử của ngành Giáo dục và khai thác các nguồn tài nguyên giới thiệu từ website Bộ, Sở GDĐT.

- Phát triển hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu phục vụ dạy học), kết nối liên thông với kho học liệu số, chia sẻ tài liệu số hóa liên thông thư viện.

- Để làm được điều này chúng tôi đã tổ chức các chuyên đề chuyên môn giúp giáo viên trao đổi, chia sẻ về các phần mềm hỗ trợ công tác dạy học. Động viên giáo viên không ngừng tự học, tự bồi dưỡng nâng cao khả năng ứng dụng công nghệ thông tin vào thực tế giảng dạy để bài giảng trở nên sinh động và tạo hứng thú học tập cho học sinh. Nội dung bồi dưỡng gắn liền với nhu cầu thực tế về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong nhà trường, tăng cường bồi dưỡng kỹ năng làm chủ các thiết bị dạy học, ứng dụng linh hoạt các phần mềm vào bài giảng như: khai thác nguồn kiến thức, các tiện ích và tài nguyên trên mạng Internet hiệu quả, an toàn. Thiết kế bài dạy, trò chơi, cắt ghép video hình ảnh vào bài giảng, nâng cao khả năng thiết kế bài giảng Elearning. Bản thân tôi cũng đã tham gia cuộc thi kỹ năng công nghệ thông tin dành cho cán bộ quản lý cấp huyện cùng Một giáo viên và Một nhân viên. Tôi đạt giải nhất, giáo viên và nhân viên đều đạt giải nhì.



Cuộc thi kỹ năng CNTT cấp trường



Các đồng chí đạt giải nhất các cuộc thi CNTT cấp huyện

2.4. Đối với phụ huynh, học sinh và địa phương

2.4.1. Đối với học sinh

- Để nâng cao chất lượng học sinh mũi nhọn trong nhà trường chúng tôi lựa chọn đội tuyển học sinh, giáo viên; tham mưu đề xuất với hiệu trưởng tạo mọi điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, con người, thời gian. Động viên, khích lệ để cô trò cùng quyết tâm phấn đấu có HS đạt giải cao;

- Đối với học sinh hạn chế về năng lực phẩm chất: Yêu cầu từ tổ chuyên môn rà soát, lập kế hoạch bồi dưỡng chi tiết. Các đồng chí đã tình nguyện bồi dưỡng miễn phí cho các em vào cuối mỗi buổi học và sáng thứ bảy hàng tuần. Ban giám hiệu duyệt kế hoạch của các tổ, luôn đồng hành cùng các đồng chí, động viên khen thưởng kịp thời.



Các cô giáo phụ đạo miễn phí cho học sinh sau mỗi buổi học

- Đối với học sinh nghèo vượt khó, nhà trường kêu gọi ủng hộ, hỗ trợ tài chính để đảm bảo rằng tất cả học sinh đều có cơ hội tiếp cận giáo dục chất lượng. Đẩy mạnh phong trào “Thầy cô cưu mang giúp đỡ học sinh”; “Dạy học miễn phí cho học sinh”; “Cùng tiếp bước em tới trường”...vào những thời gian hợp lý.



Những hình ảnh ủng hộ, giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn

2.4.2. Đối với các tổ chức địa phương và phụ huynh

- Huy động sức mạnh tổng hợp của các cấp, ngành và nhân dân xã Vân Hòa cùng chăm lo sự nghiệp giáo dục.

- Xác định phụ huynh học sinh là nhân tố tích cực tham gia vào công tác xã hội hóa giáo dục, qua đó tuyên truyền về các phương pháp dạy học, chương trình đổi mới thông qua các buổi họp phụ huynh, giao lưu, tọa đàm trên các trang thông tin, điện tử của nhà trường để giáo dục học sinh phát triển một cách toàn diện nhất.

- Phối kết hợp với các tổ chức chính trị, xã hội ở địa phương: Công an, Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên, Trạm y tế... để làm tốt công tác giáo dục đạo đức, pháp luật, chăm sóc sức khỏe, bảo vệ môi trường, an toàn ở cổng trường, đẩy mạnh phong trào tiếng trống học bài.



Các ban ngành, đoàn thể đến thăm, động viên các em thực hiện PT Tiếng trống học bài

- Chỉ đạo giáo viên phối hợp thật tốt với phụ huynh trong việc giáo dục, động viên, khích lệ học sinh. Tôi gợi ý để các cô giáo phối hợp với phụ huynh tạo cho các em *Món quà ý nghĩa cuối năm*, cách làm như sau:

Trong buổi họp đầu năm, cô giáo đề nghị phụ huynh viết lên mong ước, lời nhắn nhủ của gia đình tới con mình và gửi cho giáo viên kèm bức ảnh yêu thương của các con cũng như cả gia đình. Kết hợp với những tấm ảnh mà cô chụp ở tất cả các hoạt động của các con trong năm học như ngày khai giảng, ngày lễ, hoạt động trải nghiệm, bài vẽ, những giờ học sôi nổi... tạo ra một cuốn Album của cả lớp. Trong cuốn Album ấy đầu tiên là tấm ảnh cả lớp, các hoạt động trong từng tháng của các con. Ảnh cá nhân của từng bạn và gia đình cùng bức thư của bố mẹ mong muốn con mình, bức thư của con muốn gửi đến bố mẹ sẽ là trang riêng của từng bạn trong lớp. Cuốn Album được trang trí bằng nhiều hình ảnh và màu sắc khác nhau in cho mỗi bạn một quyển làm kỷ niệm. Món quà tuy giá trị vật chất không cao nhưng việc làm này được sự ủng hộ rất lớn của các bậc phụ huynh đặc biệt là các con. Được xem, được lưu giữ những hình ảnh, các hoạt động của mình, cô giáo và các bạn khiến các con vui sướng biết bao. Sau khi phát cho các bạn mang về, chúng tôi được rất nhiều phụ huynh cảm ơn cô và nhà trường đã cho các con niềm vui, niềm hạnh phúc. Đó cũng là niềm vui, niềm hạnh phúc của mỗi người trong ngành giáo dục của chúng ta.

3. Kết quả sau khi áp dụng sáng kiến

Với các giải pháp đã nêu trên sau một năm thực hiện chúng tôi đã thu được những kết quả nhất định. Cho đến thời điểm hiện tại, giáo viên trường Tiểu học Vân Hòa là một tập thể sư phạm đoàn kết, nhiệt tình có trách nhiệm, tâm huyết với nghề, tích cực học tập nâng cao trình độ, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, ngày càng vững vàng về tư tưởng chính trị, chắc về chuyên môn, đáp ứng được yêu cầu của sự nghiệp giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

Trong cuộc thi kho học liệu do phòng giáo dục tổ chức nhà trường đạt giải Nhì cấp huyện. Bước đầu triển khai được các hệ thống, phần mềm quản trị nhà trường theo hướng dẫn của Ngành như: Cơ sở dữ liệu ngành tại <http://csdl.moet.gov.vn>; phần mềm tập huấn bồi dưỡng thường xuyên của Bộ giáo dục tại <http://taphuan.csdl.edu.vn>; phần mềm quản lý CBCVC; phần mềm kế toán, tài chính; phần mềm quản lý thư viện, ...

Nhà trường sử dụng hộp thư điện tử nội bộ c1vanhoa-bv@hanoiedu.vn; Zalo, Facebook, SMS để trao đổi thông tin với cán bộ, giáo viên, học sinh và phụ huynh. Nhà trường có website riêng tại <http://thvanhoa.edu.vn/> và trang fanpage <https://www.facebook.com/tieuhocvanhoa/>

Trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên trực tiếp giảng dạy

Năm học	Tổng số giáo viên	Trình độ đào tạo			
		Trên đại học	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp
2022 – 2023	34	0	29 = 85,3%	5 = 14,7%	0
2023 -2024	35	01 đang học	32= 91,4%	3=85,7%	0

Kết quả các cuộc thi của CBGVNV trong năm 2023 - 2024 như sau

Năm học	Tổng số GV	Giáo viên giỏi cấp trường		Giáo viên đạt giải trong các cuộc thi cấp huyện			
		Số lượng	Tỉ lệ	Nhất	Nhì	Ba	Khuyến khích
2023 - 2024	35	15	36,4	01	02	05	01

Kết quả thi các cấp của học sinh

Tổng số HS	THỂ DỤC THỂ THAO		TIẾNG ANH				VIOEDU			
	Nhất	Nhì	Nhất	Nhì	Ba	KK	Nhất	Nhì	Ba	KK
	01	01	0	0	0	02	0	01	05	10

4. Hiệu quả của sáng kiến

4.1. Hiệu quả về khoa học

Sáng kiến đã hệ thống hóa các biện pháp quản lý, chỉ đạo góp phần nâng cao chất lượng chung trong trường tiểu học

4.2. Hiệu quả về kinh tế

Với các giải pháp đã nêu trên sau một năm thực hiện chúng tôi đã thu được những kết quả nhất định. Cho đến thời điểm hiện tại, giáo viên trường Tiểu học Vân Hòa là một tập thể sư phạm đoàn kết, nhiệt tình có trách nhiệm, tâm huyết với nghề, tích cực học tập nâng cao trình độ, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ ngày càng vững vàng về tư tưởng chính trị, chắc về chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng được yêu cầu của sự nghiệp giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

4.2. Hiệu quả về xã hội

Sáng kiến góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, từ đó nâng cao chất lượng giáo dục của trường tiểu học, góp phần đào tạo các thế hệ chủ nhân tương lai của đất nước có tri thức, xây dựng đất nước ngày càng giàu mạnh hơn.

5. Tính khả thi

Sáng kiến có khả năng áp dụng tại tất cả các trường tiểu học.

6. Thời gian thực hiện sáng kiến

Từ đầu năm học 2023-2024

7. Bài học kinh nghiệm

Để hoạt động bồi dưỡng giáo viên đạt hiệu quả cao trước hết bản thân nhà quản lý cần phải:

Nhận thức rõ ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác bồi dưỡng giáo viên, từ đó nâng cao nhận thức của đội ngũ giáo viên về sự bồi dưỡng và tự bồi dưỡng.

Lựa chọn đối tượng cần bồi dưỡng phù hợp với phương pháp bồi dưỡng.

Ban giám hiệu cần phối hợp với các lực lượng trong nhà trường xây dựng chương trình bồi dưỡng ngoài các phương pháp đã nêu có thể áp dụng các phương pháp khác như: Tham quan học tập, động viên giáo viên tham gia học các lớp trên chuẩn, các lớp về lý luận chính trị, tin học.

Để thực hiện công tác bồi dưỡng giáo viên qua sinh hoạt tổ chuyên môn đạt hiệu quả cao, thì ngay từ đầu năm Ban giám hiệu phải kết hợp với tổ trưởng chuyên môn lập kế hoạch chi tiết, triển khai cụ thể cho các thành viên nắm để thực hiện.

Kết hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể trong nhà trường: Công đoàn, Chi đoàn để tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của từng giáo viên để bố trí sắp xếp lớp, phân công chuyên môn cho đúng người, đúng việc.

Muốn nâng cao chất lượng đội ngũ cần thực hiện công khai, dân chủ, không thành kiến trong việc đánh giá xếp loại giáo viên. Động viên, khen thưởng đúng người, đúng việc để kịp thời động viên giúp đỡ họ nỗ lực phấn đấu đạt kết quả cao hơn.

Để đạt được mục tiêu giáo dục nói chung, giáo dục tiểu học nói riêng; đáp ứng yêu cầu giảng dạy chương trình sách giáo khoa mới việc nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên là rất quan trọng phải được quan tâm hàng đầu bởi chất lượng đội ngũ quyết định sự tồn tại và uy tín của một nhà trường. Người thầy giáo giữ một vai trò quyết định đối với quá trình dạy và học, thuộc lực lượng có "chức năng đặc biệt" chi phối và định hướng cho nguồn nhân lực tương lai của đất nước. Với tính mô phạm, sự tận tụy, lòng yêu người, yêu nghề và năng lực sư phạm của nhà giáo có vai trò quyết định trong việc thực hiện mục tiêu: "Đào tạo con người Việt Nam phát triển toàn diện, có đạo đức, tri thức, sức khỏe, thẩm mỹ và nghề nghiệp, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; hình thành và bồi dưỡng nhân cách, phẩm chất và năng lực của công dân, đáp ứng yêu cầu bảo vệ tổ quốc" (luật giáo dục) không thể có phương tiện nào có thể thay thế được nhà giáo để làm được điều đó.

Với nhận thức như vậy, bản thân người quản lý cần chỉ đạo sát sao để khắc phục yếu kém những năm trước, xây dựng đội ngũ giáo viên đạt tới "chuẩn" với nghĩa đích thực của nó.

PHẦN III. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

Để thực hiện mục tiêu chung của giáo dục đồng thời đưa giáo dục nước nhà sang một trang mới đáp ứng được xu thế phát triển chung của thời đại, góp phần để non sông Việt Nam sánh vai với các cường quốc năm châu, theo chủ quan của cá nhân, tôi xin mạnh dạn nêu một số đề xuất một số kiến nghị sau đây:

Nhà nước cần có chính sách để thu hút học sinh giỏi vào học ở ngành Sư phạm để có được đội ngũ giáo viên thực sự có chất lượng cao. Có thầy giỏi thì mới có trò giỏi, mới đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cho đất nước. Mặc dù ngày nay không còn tình trạng “Nhất y nhì được tạm được bách khoa, qua loa mới vào sư phạm” song rất ít học sinh phổ thông xuất sắc tự nguyện vào học các trường sư phạm mà chủ yếu tập chung vào học các trường kinh tế, kỹ thuật. Đây là một câu hỏi cần được các cấp quản lý suy nghĩ và giải đáp.

Bộ Giáo dục và đào tạo cần nghiên cứu đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp và hình thức đào tạo giáo viên ở các trường sư phạm cho phù hợp với thời kỳ đổi mới.

Phải có sự cân đối chặt chẽ, đồng bộ giữa nhu cầu sử dụng và nhu cầu đào tạo cả về số lượng, chất lượng và cơ cấu đội ngũ giáo viên. Tránh tình trạng coi trọng số lượng mà không chú ý đến chất lượng đào tạo nên dễ xảy ra tình trạng giáo viên ra trường không đảm bảo chất lượng gây ảnh hưởng đến ngành Giáo dục nói riêng và xã hội nói chung, đồng thời còn tạo cơ hội nảy sinh các tiêu cực trong xã hội.

Thông nhất tỉ lệ giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên cho các bộ môn ở các cấp - bậc học nói chung và bậc Tiểu học nói riêng để có kế hoạch đào tạo, bổ sung cho các nhà trường cho phù hợp - đặc biệt là giáo viên dạy các môn Nghệ thuật, Thể dục, cán bộ chuyên trách về đội...

Nhà nước nói chung, thành phố Hà Nội nói riêng cần có hỗ trợ kinh phí cho công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, đầu tư nhiều vào việc xây dựng cơ sở vật chất như phòng học văn hóa, phòng học bộ môn cho học sinh (hiện nay trường chúng tôi phòng học, các phòng chức năng, phòng vệ sinh đã xuống cấp nhiều.)

Cần thực hiện đồng bộ việc đổi mới nội dung chương trình với trang thiết bị dạy học để giáo viên có thể thực hiện việc đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát huy tính tích cực của học sinh.

Hiện nay các nhà trường đánh giá giáo viên theo "Chuẩn nghề nghiệp Giáo viên Tiểu học" nhưng nên lấy kết quả đánh giá giáo viên đó để xếp lương cho GV nhằm khuyến khích những người dạy tốt, có chất lượng đồng thời là động lực cho những người yếu kém, còn hạn chế vươn lên.

Có chế độ đãi ngộ và khen thưởng thỏa đáng với những giáo viên có thành tích xuất sắc - đặc biệt là giáo viên đạt danh hiệu CSTĐ cấp huyện, cấp thành phố và cấp quốc gia.

Rất mong các cấp, các ngành có liên quan, quan tâm các kiến nghị đề xuất của cá nhân để ngành Giáo dục và đào tạo Việt Nam sớm sang một trang mới tiếp cận với nền giáo dục hiện đại của các nước trên toàn thế giới và khu vực.

Trên đây là một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên trường Tiểu học Vân Hòa, rất mong sự bổ sung, đóng góp của đồng nghiệp.

*** Lời cam đoan:**

Sáng kiến kinh nghiệm này là của bản thân tôi viết, không sao chép nội dung của người khác. Nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Tôi xin chân thành cảm ơn !

Vân Hòa , ngày 15 tháng 5 năm 2024

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN

Người viết sáng kiến.

Đỗ Thị Hồng Thu

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Luật giáo dục 2019
2. Điều lệ trường Tiểu học.
3. Chuẩn giáo viên Tiểu học

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi:

- Hội đồng xét đánh giá công nhận SKKN trường Tiểu học Vân Hòa.
- Hội đồng xét đánh giá công nhận SKKN ngành GD&ĐT huyện Ba Vì.

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tên sáng kiến
Đỗ Thị Hồng Thu	06/6/1975	Tiểu học Vân Hòa	Phó hiệu trưởng	ĐH sư phạm	Một số biện pháp quản lý, chỉ đạo nhằm nâng cao chất lượng giáo dục trong trường Tiểu học.

- Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Quản lý giáo dục
- Ngày áp dụng sáng kiến: bắt đầu từ Tháng 8/ 2023
- **Mô tả bản chất của sáng kiến :**

1. Mục đích của đề tài

Đưa ra các biện pháp chỉ đạo công tác bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên. Vì giáo viên chính mắt xích chủ yếu và quan trọng nhất trong hệ thống công tác quản lý! Công tác này được cải tiến và đẩy mạnh sẽ có tác dụng quyết định tạo lên sự chuyển biến cao về chất lượng dạy học và giáo dục của nhà trường.

2. Nội dung của sáng kiến (Các giải pháp thực hiện)

1. Đối với ban giám hiệu nhà trường

- 1.1.Cải tiến cuộc họp*
- 1.2.Tổ chức tốt phong trào thi đua - khen thưởng và ký kết giao ước thi đua*
- 1.3.Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá, xếp loại giáo viên*

2. Đối với tổ chuyên môn

- 2.1. Phân công chuyên môn
- 2.2. Chia sẻ quyền lực
- 2.3. Giao nhiệm vụ, gắn trách nhiệm

3. Đối với giáo viên

- 3.1. Rà soát, bố trí đội ngũ giáo viên hợp lý

- 3.2. Bồi dưỡng đội ngũ theo chuẩn
- 3.3. Bồi dưỡng, nâng cao tư tưởng, nhận thức chính trị cho đội ngũ giáo viên
- 3.5. Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên
- 3.6. Bồi dưỡng năng lực kiến thức bổ trợ
- 3.7. Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các lớp học đào tạo và bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ

4. Đối với phụ huynh, học sinh và địa phương

- 4.1. Đối với học sinh: Nâng cao chất lượng học sinh, giúp đỡ học sinh khó khăn.
- 4.2. Đối với các tổ chức địa phương và phụ huynh: Phối hợp tốt với các tổ chức, địa phương trong việc giáo dục học sinh.
- 4.3. Chỉ đạo giáo viên tạo món quà ý nghĩa cho học sinh, phụ huynh.

*** Ích lợi của sáng kiến(Theo ý kiến của tác giả)**

- Các biện pháp đưa ra đảm bảo tính khoa học, có cách làm mới sáng tạo, cập nhật xã hội. Sau một năm thực hiện chúng tôi đã thu được những kết quả nhất định. Cho đến thời điểm hiện tại, giáo viên trường Tiểu học Vân Hòa là một tập thể sư phạm đoàn kết, nhiệt tình có trách nhiệm, tâm huyết với nghề, tích cực học tập nâng cao trình độ, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ ngày càng vững vàng về tư tưởng chính trị, chắc về chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng được yêu cầu của sự nghiệp giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

* Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến
Sáng kiến đã được áp dụng vào thực tế trong nhà trường và đạt hiệu quả cao.
Các biện pháp phù hợp với tất cả các đối tượng học sinh.

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Vân Hòa, ngày 07 tháng 5 năm 2024

Người yêu cầu
(Ký và ghi rõ họ tên)

Đỗ Thị Hồng Thu

MỤC LỤC

PHẦN I. ĐẶT VẤN ĐỀ	1
1. Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến.....	1
2. Mục tiêu của đề tài nghiên cứu	1
3. Thời gian, đối tượng và phạm vi nghiên cứu	1
PHẦN II. NỘI DUNG CỦA SÁNG KIẾN	2
1. THỰC TRẠNG TRƯỚC KHI ÁP DỤNG ĐỀ TÀI.....	2
1.1 <i>Thực trạng của nhà trường</i>	<i>2</i>
1.2. <i>Bảng số liệu trước khi thực hiện đề tài.....</i>	<i>2</i>
1.3. <i>Nguyên nhân, thực trạng.....</i>	<i>2</i>
2. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.....	4
2.1. Đối với ban giám hiệu nhà trường.....	4
2.1.1. <i>Cải tiến cuộc họp.....</i>	<i>4</i>
2.1.2. <i>Tổ chức tốt phong trào thi đua-khen thưởng và ký kết giao ước thi đua.</i>	<i>4</i>
2.1.3. <i>Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá, xếp loại giáo viên.....</i>	<i>5</i>
2.2. Đối với tổ chuyên môn.....	5
2.3. Đối với giáo viên.....	7
2.3.1. <i>Rà soát, bố trí đội ngũ giáo viên hợp lý.....</i>	<i>7</i>
2.3.2. <i>Bồi dưỡng đội ngũ theo chuẩn.....</i>	<i>7</i>
2.3.3. <i>Bồi dưỡng, nâng cao tư tưởng, nhận thức chính trị cho đội ngũ giáo viên.....</i>	<i>8</i>
2.3.4. <i>Bồi dưỡng năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên.....</i>	<i>10</i>
2.3.5. <i>Bồi dưỡng năng lực kiến thức bổ trợ</i>	<i>12</i>
2.4. Đối với phụ huynh, học sinh và địa phương	15
2.4.1. <i>Đối với học sinh</i>	<i>15</i>
2.4.2. <i>Đối với các tổ chức địa phương và phụ huynh</i>	<i>16</i>
3. KẾT QUẢ SAU KHI THỰC HIỆN SÁNG KIẾN.....	17
4. HIỆU QUẢ CỦA SÁNG KIẾN.....	18
5. TÍNH KHẢ THI.....	18
6. THỜI GIAN THỰC HIỆN SÁNG KIẾN.....	18
7. BÀI HỌC KINH NGHIỆM.....	18
PHẦN III. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT.....	19
1. Kết luận	19
2. Khuyến nghị	20
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	

PHIẾU NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ

- Họ tên tác giả: Đỗ Thị Hồng Thu
- Tên đề tài: Một số biện pháp quản lý, chỉ đạo nhằm nâng cao chất lượng giáo dục trong trường Tiểu học.
- Lĩnh vực: Quản lý

STT	Tiêu chuẩn	Điểm tối đa	Điểm đạt
1	Sáng kiến có tính mới		
1.1	Hoàn toàn mới, được áp dụng đầu tiên	30	
1.2	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ khá	20	
1.3	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ trung bình	10	
1.4	Không có tính mới hoặc sao chép từ các giải pháp đã có trước đây	0	
	<u>Nhận xét:</u>		
2	Sáng kiến có tính áp dụng		
2.1	Có khả năng áp dụng trong phạm vi toàn ngành hoặc rộng hơn	30	
2.2	Có khả năng áp dụng trong đơn vị và có thể nhân ra một số đơn vị có cùng điều kiện	20	
2.3	Có khả năng áp dụng trong đơn vị	10	
2.4	Không có khả năng áp dụng trong đơn vị	0	
	<u>Nhận xét:</u>		
3	Sáng kiến có tính hiệu quả		
3.1	Có hiệu quả, đem lại lợi ích kinh tế - xã hội, có tính lan tỏa	30	
3.2	Có hiệu quả, đem lại lợi ích kinh tế - xã hội	20	
3.3	Có hiệu quả, lợi ích phù hợp với mức độ phù hợp tại đơn vị	10	
3.4	Không có hiệu quả cụ thể	0	
	<u>Nhận xét:</u>		
4	Diễn trình bày		
4.1	Trình bày khoa học, hợp lý	10	
4.2	Trình bày chưa khoa học, chưa hợp lý	5	
	<u>Nhận xét:</u>		
Tổng cộng: Đánh giá:		☐ Đạt (>70 điểm) ☐ Không đạt	

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN CƠ SỞ

